



- A. Lưu giữ và truyền đạt thông tin di truyền B. Tham gia vào các cấu trúc của màng tế bào
C. Chứa đựng năng lượng cho các hoạt động của tế bào D. Trao đổi chất giữa cơ thể với môi trường
25. Các loại ARN được tổng hợp dựa trên khuôn mẫu của:
A. Phân tử prôtêin B. Ribôxôm C. Phân tử ADN D. Phân tử ARN mẹ
26. Đơn phân cấu tạo nên prôtêin là:
A. Axit nucleic B. Nuclêôtit C. Axit amin D. Axit photphoric
27. Tính đa dạng và đặc thù của prôtêin được qui định bởi những yếu tố nào?
a. Trình tự sắp xếp, số lượng và thành phần các nuclêôtit
b. Các chức năng quan trọng của prôtêin
c. Cấu tạo của prôtêin gồm 4 nguyên tố chính là C,H,O,N.
d. Trình tự sắp xếp, số lượng và thành phần axit amin và các dạng cấu trúc không gian của prôtêin
28. Đặc điểm chung về cấu tạo của ADN, ARN, prôtêin là:
A. Đại phân tử, cấu tạo theo nguyên tắc đa phân B. Có kích thước và khối lượng phân tử bằng nhau
C. Được cấu tạo từ các nuclêôtit D. Được cấu tạo từ các axit amin
29. gen và prôtêin có mối quan hệ thông qua:
A. mARN. B. tARN. C. rARN D. Nuclêôtit.
30. Mỗi chu kì xoắn của ADN cao $34\text{\AA}$ gồm 10 cặp nuclêôtit. Vậy chiều dài của mỗi cặp nuclêôtit tương ứng sẽ là:
A. $340\text{\AA}$ B. $3,4\text{\AA}$ C. $17\text{\AA}$ D. $1,7\text{\AA}$
31. Biến dị di truyền gồm:
A. Biến dị tổ hợp B. Đột biến; C. Thường biến; D. Biến dị tổ hợp và đột biến.
32. Đa số đột biến gen tạo ra:
A. Gen lặn . B. Gen trội C. Gen dị hợp . D. Gen lặn và gen trội .
- 33.Đột biến là gì?
A. Biến đổi xảy ra trong kiểu gen. B. Sự thay đổi kiểu hình của sinh vật,
C. Biến đổi xảy ra trong ADN và NST. D. Biến đổi xảy ra do môi trường.
34. Ý nghĩa của đột biến gen trong trồng trọt và chăn nuôi:
A. Gây đột biến nhân tạo về đột biến gen.
B. Tạo những giống có lợi cho nhu cầu của con người.
C. Làm cơ quan sinh dưỡng có kích thước lớn.
D. Gây đột biến nhân tạo về đột biến gen để tạo ra những giống có lợi cho nhu cầu con người.
35. Nguyên nhân chủ yếu gây ra các đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể trong tự nhiên là do:
A. Tác nhân vật lí và hóa học của ngoại cảnh B. Sự rối loạn trong trao đổi chất của nội bào
C. Các vụ thử vũ khí hạt nhân của con người D. Quá trình giao phối tự nhiên
36. Dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể mà enzym thủy phân tinh bột ở lúa mạch có hoạt tính cao?
A. Mất đoạn nhiễm sắc thể B. Đảo đoạn nhiễm sắc thể
C. Lặp đoạn nhiễm sắc thể D. Chuyển đoạn nhiễm sắc thể

37. Quan sát trường hợp minh họa sau đây và hãy xác định đột biến này thuộc dạng nào?

ABCDEFGH $\longrightarrow$ ABCDEFG

- A. Mất đoạn nhiễm sắc thể B. Đảo đoạn nhiễm sắc thể
C. Lặp đoạn nhiễm sắc thể D. Chuyển đoạn nhiễm sắc thể

38. Tại sao đột biến cấu trúc thường gây hại cho bản thân sinh vật?

- A. Vì hầu hết thể đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể bị chết
B. Vì thể đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể đều có kiểu hình không bình thường
C. Vì khó gây đột biến nhân tạo
D. Vì phá vỡ cấu trúc nhiễm sắc thể hoặc làm thay đổi số lượng, cách sắp xếp các gen trên NST

39. Thể dị bội là cơ thể mà trong tế bào sinh dưỡng:

- A. Chỉ có một cặp nhiễm sắc thể bị thay đổi về số lượng
B. Chỉ có một hoặc một số cặp nhiễm sắc thể bị thay đổi về cấu trúc
C. Tất cả các cặp nhiễm sắc thể bị thay đổi về số lượng
D. Có một hoặc một số cặp nhiễm sắc thể bị thay đổi về số lượng

40. Ở người có biểu hiện bệnh Tóc nơ ($2n = 45$) là do:

- A. Đột biến gen
B. Đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể
C. Đột biến số lượng nhiễm sắc thể thuộc thể dị bội
D. Đột biến số lượng nhiễm sắc thể thuộc thể đa bội

41. Cà độc dược có bộ nhiễm sắc thể $2n = 24$. Vậy thể ($2n - 1$) cây cà có số lượng nhiễm sắc thể là:

- A. 22 B. 23 C. 24 D. 25

42. Trong tế bào sinh dưỡng, thể 3 nhiễm ($2n + 1$) của người có số lượng nhiễm sắc thể là:

- A. 24 B. 3 C. 47 D. 49

Phần tự luận:

Câu 4: Ở người, thuận tay phải là trội (P) so với thuận tay trái (p). Bố mẹ đều thuận tay phải sinh được một người con thuận tay trái.

a/ Xác định kiểu gen của con và của bố mẹ.

b/ Nếu bố mẹ sinh thêm một người con nữa thì người con này có thuận tay phải không? Xác suất bao nhiêu?